

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2018/HNGĐ-ST
Ngày 06-9-2018
V/v xác nhận con cho cha

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Hóa

Ông Vũ Văn Lầy

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 71/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2018, về việc xác nhận con cho cha, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 785/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Tú A, địa chỉ: Đ 1, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị Tuyết M, địa chỉ: Tổ L 3, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Gia K, địa chỉ: Tổ 7 khu 2, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 04/5/2018, các bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Phạm Tú A trình bày:

Năm 2014, anh Phạm Tú A và chị Phạm Thị Tuyết M có qua lại tìm hiểu và sống chung như vợ chồng trong thời gian chị M sống ly thân với chồng là anh Phạm Gia K. Trong thời gian sống chung anh Tú A và chị M có sinh một con chung là Phạm Bảo S, sinh ngày 12/9/2015.

Ngày 23/5/2017, chị M và anh K đã được Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh giải quyết cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 136/2017/QĐST-HNGĐ.

Do con Phạm Bảo S là con chung của anh Tú A và chị M nên khi ly hôn với anh K chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với cháu S. Nhưng theo quy định của pháp luật do con được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hợp pháp của chị M và anh K nên cháu S được coi là con chung của chị M và anh K. Hiện nay cháu S vẫn chưa được làm thủ tục khai sinh vì chưa xác định được cha cho cháu.

Nay anh Tú A đề nghị Tòa án xác định cháu Phạm Bảo S là con của anh Phạm Tú A để có tên bố là Phạm Tú A trong Giấy khai sinh của cháu.

Tại Bản tự trình bày ngày 09/5/2018, bị đơn là chị Phạm Thị Tuyết M trình bày:

Năm 2014, Chị M và anh Phạm Tú A có qua lại tìm hiểu và sống chung như vợ chồng trong thời gian chị M sống ly thân với chồng là anh Phạm Gia K. Trong thời gian sống chung chị M và anh Phạm Tú A có sinh một con chung là Phạm Bảo S, sinh ngày 12/9/2015.

Ngày 23/5/2017, chị M và anh K đã được Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh giải quyết cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 136/2017/QĐST-HNGĐ.

Do cháu Phạm Bảo S là con chung của chị M và anh Tú A nên khi ly hôn với anh K chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với cháu S. Nhưng theo quy định của pháp luật do con được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hợp pháp của chị M và anh K nên được coi là con chung của chị M và anh K. Hiện nay cháu vẫn chưa được làm thủ tục khai sinh vì chưa xác định được cha cho cháu. Chị M đề nghị Tòa án xác định cháu Phạm Bảo S là con của anh Phạm Tú A để khi làm giấy khai sinh có tên bố là Phạm Tú A trong Giấy khai sinh của cháu.

Tại Bản tự khai ngày 22/5/2018, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Gia K trình bày:

Ngày 23/5/2017, anh K và chị Phạm Thị Tuyết M đã được Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh giải quyết cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 136/2017/QĐST-HNGĐ. Trong quá trình ly hôn anh K và chị M không đưa cháu Phạm Bảo S, sinh ngày 12/9/2015 là con chung vì từ năm 2014 anh K và chị Mai đã sống ly thân với nhau, việc chị Mai có con chung với người khác và sinh cháu S anh K không biết. Tuy nhiên theo quy định của pháp luật cháu S được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân là con chung của anh K với chị M. Anh K khẳng định cháu Phạm Bảo S, sinh ngày 12/9/2015 không phải là con chung của anh K và chị M vì trong quá trình sống ly thân từ năm 2014 đến khi cháu S được sinh ra anh K và chị M không có bất kỳ quan hệ tình cảm gì, không gặp gỡ và quan tâm đến nhau. Việc chị M đi đâu, làm gì, có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác anh K không biết.

Tại kết quả xét nghiệm ADN ngày 13/4/2018 của Công ty TNHH Dịch vụ kỹ thuật BIMEDCO Việt Nam đã kết luận: Người có mẫu ghi tên Phạm Tú A có quan hệ huyết thống cha – con với người có mẫu ghi tên Phạm Bảo S với độ tin cậy 99,9999%.

Tại Công văn số 01/BMC-CV ngày 06/7/2018 của Công ty TNHH Dịch vụ kỹ thuật BIMEDCO Việt Nam thể hiện: Công ty cam kết dựa trên hai mẫu anh Phạm Tú A và cháu Phạm Bảo S, kết quả trên là hoàn toàn chính xác. Tức là anh Phạm Tú A và cháu Phạm Bảo S có quan hệ huyết thống cha – con.

Ngày 18/7/2018 anh Phạm Gia K có đơn xin xét xử vắng mặt gửi Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng; ngày 15/8/2018 Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng nhận được đơn xin xét xử vắng mặt của chị Phạm Thị Tuyết M.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Về cơ bản đã thực hiện đúng trình tự tố tụng; đối với nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tuân theo đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn xác nhận anh Phạm Tú A, sinh ngày 26/3/1993 và cháu Phạm Bảo S, sinh ngày 12/9/2015 có quan hệ huyết thống cha – con; anh Phạm Tú A phải nộp tiền án phí dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về thẩm quyền giải quyết:

[1] Ngày 04 tháng 5 năm 2018 anh Phạm Tú A có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận K yêu cầu Tòa án xác nhận anh Phạm Tú A và cháu Phạm Bảo S có quan hệ huyết thống cha – con. Hiện cháu Phạm Bảo S đang ở cùng với mẹ là chị Phạm Thị Tuyết M, địa chỉ: Tổ L 3, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng. Tranh chấp này được Tòa án nhân dân quận K thụ lý, giải quyết theo đúng quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về tư cách tham gia tố tụng:

[2] Anh Phạm Tú A có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án xác nhận cháu Phạm Bảo Sam và Anh có quan hệ huyết thống cha - con, do vậy anh Phạm Tú A tham gia tố tụng với tư cách là nguyên đơn; chị Phạm Thị Tuyết M là mẹ đẻ và đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Bảo S do vậy chị Phạm Thị Tuyết M tham gia tố tụng với tư cách là bị đơn; cháu Phạm Bảo S sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hợp pháp giữa chị Phạm Thị Tuyết M và anh Phạm Duy K do vậy anh K tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Về tố tụng:

[3] Ngày 18/7/2018 anh Phạm Gia K đã có đơn xin xét xử vắng mặt gửi Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng; ngày 15/8/2018 Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng nhận được đơn xin xét xử vắng mặt của chị Phạm Thị Tuyết M. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn là chị Phạm Thị Tuyết M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Gia K.

- Xét yêu cầu về việc xác nhận anh Phạm Tú A và cháu Phạm Bảo S có quan hệ huyết thống cha – con:

[4] Chị Phạm Thị Tuyết M và anh Phạm Tú A chung sống với nhau như vợ chồng trong khi chị M vẫn đang tồn tại hôn nhân hợp pháp với anh Phạm Duy K. Do vậy mối quan hệ giữa chị Mai và anh Tú A là không hợp pháp, không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ vợ - chồng. Tuy nhiên chị Mai sinh con Phạm Bảo S trong thời gian chị M và anh Tú A đang chung sống với nhau và tại kết quả xét nghiệm ADN ngày 13/4/2018 của Công ty TNHH Dịch vụ kỹ thuật BIMEDCO Việt Nam đã kết luận anh Phạm Tú A có quan hệ huyết thống cha – con với cháu Phạm Bảo S với độ tin cậy 99,9999% , do đó có đủ cơ sở để xác định anh Phạm Tú A và cháu Phạm Bảo S có quan hệ huyết thống cha – con và làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của anh Phạm Tú A đối với con là Phạm Bảo S. Xét yêu cầu của anh Phạm Tú A về việc xác nhận anh Phạm Tú A và cháu Phạm Bảo S có quan hệ huyết thống cha – con là có căn cứ, phù hợp thực tế vụ kiện, phù hợp pháp luật cần được chấp nhận.

[5] Về án phí: Anh Phạm Tú A phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 89, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là anh Phạm Tú A:

Xác nhận anh Phạm Tú A, sinh ngày 26/3/1993 và cháu Phạm Bảo S, sinh ngày 12/9/2015 có quan hệ huyết thống cha - con.

- Về án phí: Anh Phạm Tú A phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010034 ngày 08/5/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng; anh Phạm Tú A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Anh Phạm Tú A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Phạm Thị Tuyết M, anh Phạm Gia K có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Cơ quan đăng ký hộ tịch;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Lan Hương